

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC MUA BÁN MÁY MÓC, THIẾT BỊ
Số: 503/HĐMB/LTT-SN

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;

- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày 03 tháng 05 năm 2021, tại văn phòng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng thành phố Hồ Chí Minh chúng tôi gồm:

Bên bán (Bên A):

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG SONG NGUYỄN

Địa chỉ: 143/14/28A đường TTH01, KP4A, P. Tân Thới Hiệp, Q.12, TPHCM

Điện thoại: 028 62893879

Tài khoản: 249783369 tại Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) – CN Văn Lang

Mã số thuế: 0312 383 125

Đại diện Bà: Trần Tô Quyên

Chức vụ: Giám đốc

Bên Mua (Bên B):

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 390 Hoàng Văn Thụ, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38440567

Fax: 028.38118676

Mã số thuế: 0302483515

Đại diện bởi: Ông Phạm Hữu Lộc

Chức vụ: Hiệu trưởng

Bên bán đồng ý bán và Bên mua đồng ý mua các máy móc thiết bị theo những điều khoản cụ thể như sau:

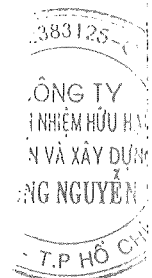
ĐIỀU 1: MÁY MÓC THIẾT BỊ MUA BÁN

Máy móc thiết bị mua bán theo hợp đồng này bao gồm các máy móc thiết bị như sau:

TT	MÁY MÓC THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	Mô hình vật thể cát bỏ	Bộ	1	
2	Mẫu gỗ tự nhiên	Bộ	3	
3	Mẫu gỗ nhân tạo	Bộ	1	
4	Mẫu vật liệu xây dựng	Bộ	1	
5	Kính lúp	Bộ	19	

6	Thước kẹp	Chiếc	3	
7	Máy hút bụi	Cái	3	
8	Động cơ không đồng bộ 3 pha rô to lồng sóc	Chiếc	1	
9	Đồng hồ vạn năng	Chiếc	30	
10	Bộ khí cụ điện	Bộ	3	
11	Dụng cụ nghề điện	Bộ	16	
12	Bàn bóp me lưỡi cưa vòng	Chiếc	1	
13	Bảng hướng dẫn pha màu sơn	Bộ	3	
14	Bảng mẫu màu sơn	Bộ	3	
15	Bình dầu bôi trơn	Chiếc	2	
16	Bơm mỡ cầm tay	Chiếc	3	
17	Cân bàn	Chiếc	1	
18	Cân điện tử	Chiếc	1	
19	Cầu bảo có gắn ê tô	Chiếc	18	
20	Dùi đục	Chiếc	19	
21	Giá để phôi	Chiếc	7	
22	Giá treo lưỡi cưa vòng	Chiếc	1	
23	Mặt nạ phòng độc	Chiếc	3	
24	Máy bào cầm tay	Chiếc	2	
25	Máy bào thâm	Chiếc	2	
26	Máy cân bằng laser tự động	Chiếc	2	
27	Máy cưa chích cầm tay	Chiếc	3	
28	Máy cưa rong lưỡi dưới	Chiếc	1	
29	Máy cưa xích	Chiếc	2	
30	Máy đo độ ẩm	Chiếc	2	
31	Máy đục lỗ mộng vuông	Chiếc	2	
32	Máy khoan ngang	Chiếc	2	
33	Máy khoan trục đứng	Chiếc	3	
34	Máy kiểm tra chất lượng màng sơn	Chiếc	1	
35	Máy làm rãnh chớp	Chiếc	1	
36	Máy mài dao phẳng	Chiếc	1	
37	Máy mài lưỡi cưa	Chiếc	1	
38	Máy phay cầm tay	Chiếc	3	
39	Máy phay cắt 2 đầu	Chiếc	1	
40	Máy phay mộng	Chiếc	1	
41	Máy phay mộng ô van âm	Chiếc	1	
42	Máy phay mộng ô van dương	Chiếc	1	
43	Máy phay mộng quả bàng	Chiếc	3	
44	Máy rung cầm tay	Chiếc	3	
45	Mô hình mối ghép mộng	Bộ	1	

46	Nạo thủ công	Bộ	1	
47	Thiết bị bảo quản gỗ	Bộ	1	
48	Tủ sấy	Chiếc	1	
49	Vam tay	Bộ	10	
50	Vô gõ	Chiếc	3	
51	Xà cây	Chiếc	4	
52	Xe nâng tay	Chiếc	1	
53	Súng bắn đinh bê tông	Chiếc	3	
54	Bộ ván khuôn định hình	Bộ	1	
55	Đe rèn	Chiếc	1	
56	Kìm mở cửa	Chiếc	3	
57	Máy chà cầm tay	Chiếc	3	
58	Máy chà nhám cầm tay	Chiếc	3	
59	Máy cưa đĩa cầm tay	Chiếc	2	
60	Máy mài 2 đá	Chiếc	2	
61	Máy mài cầm tay	Chiếc	3	
62	Súng bắn đinh	Chiếc	2	
63	Súng phun sơn	Chiếc	1	
64	Xà beng	Chiếc	3	
65	Bộ thước	Bộ	19	
66	Cưa thủ công	Bộ	19	
67	Bào thủ công	Bộ	19	
68	Đục thủ công	Bộ	19	
69	Dũa các loại	Bộ	19	
70	Bộ thước	Bộ	19	
71	Thước cặp	Bộ	6	
72	Bộ dụng cụ bảo hộ lao động	Bộ	1	
73	Bộ dụng cụ cứu thương	Bộ	1	
74	Bộ dụng cụ vẽ kỹ thuật	Bộ	35	
75	Bộ dụng cụ phòng cháy chữa cháy	Bộ	1	



ĐIỀU 2: GIÁ MUA BÁN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá mua bán máy móc thiết bị nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là: Giá mua các loại máy móc thiết bị được bên A cập nhật và thông báo và gửi cho bên B

2. Phương thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản

3. Thời gian thanh toán:

Bên mua thanh toán 95% giá trị hợp đồng sau khi máy móc thiết bị được chuyển đến và được nghiệm thu bởi bên A cho mỗi đợt.

Bên mua thanh toán 5% giá trị còn lại sau khi hết thời gian bảo hành là 12 tháng.

Thời hạn thanh toán là 10 ngày kể từ ngày nghiệm thu hàng hóa các đợt.

ĐIỀU 3: THỜI HẠN, ĐỊA ĐIỂM VÀ PHƯƠNG THỨC GIAO MÁY MÓC THIẾT BỊ, QUẢN LÝ MÁY MÓC THIẾT BỊ

1. Phương thức giao máy móc thiết bị, thời gian giao máy móc thiết bị và quản lý máy móc thiết bị trong thời gian chưa thanh lý hợp đồng mua bán:

- Máy móc thiết bị sau khi bàn giao cho Bên mua còn trong thời gian chưa thanh lý hợp đồng thì máy móc thiết bị vẫn thuộc quyền sở hữu của Bên bán, Bên bán có quyền kiểm tra, giám sát các máy móc thiết bị trên. Bên mua có quyền khai thác, sử dụng tại chỗ để sản xuất kinh doanh. Trường hợp có di dời hoặc chuyển nhượng các máy móc, thiết bị nhà xưởng không sử dụng phải được Bên bán đồng ý bằng văn bản và tiền thu được phải được sử dụng để trả cho Bên bán. Nếu có nhu cầu cải tạo, sửa chữa phải thông báo để Bên bán được biết và thống nhất. Trong thời gian này, Bên mua chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn các máy móc thiết bị trên và chịu chi phí thuê bảo vệ (nếu có).

- Sau khi Bên mua thanh toán hết tiền mua máy móc thiết bị cho Bên bán theo lịch nêu tại Điều 2 hợp đồng này chậm nhất sau 10 (mười) ngày, Bên bán chính thức bàn giao toàn bộ máy móc thiết bị, giấy tờ, hồ sơ của máy móc thiết bị kèm theo cho Bên mua và hai bên thống nhất thanh lý hợp đồng.

- Bàn giao hồ sơ máy móc thiết bị: Bao gồm toàn bộ hồ sơ liên quan đến máy móc thiết bị: Hợp đồng kinh tế, hóa đơn GTGT, bộ chứng từ nhập khẩu, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hợp đồng thuê đất... (được liệt kê theo Phụ lục kèm theo và không tách rời hợp đồng này). Bên bán phải có trách nhiệm bàn giao đầy đủ cho Bên mua chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày Bên mua thanh toán hết tiền mua máy móc thiết bị.

- Việc tháo dỡ, vận chuyển, lắp đặt vận hành và các chi phí kèm theo do Bên mua hoàn toàn chịu trách nhiệm thực hiện.

4. Địa điểm giao máy móc thiết bị: tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

ĐIỀU 4: QUYỀN SỞ HỮU ĐỐI VỚI MÁY MÓC THIẾT BỊ MUA BÁN

- Quyền sở hữu đối với máy móc thiết bị mua bán được chuyển cho Bên B kể từ thời điểm Bên B hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ thanh toán theo Điều 2 của hợp đồng này và hai bên thực hiện thanh lý hợp đồng.

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM VẬT CHẤT TRONG THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng này không đơn phương thay đổi hoặc hủy bỏ hợp đồng. Bên nào vi phạm các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng này phải chịu trách nhiệm bồi thường những thiệt hại về vật chất mà bên vi phạm gây ra. Mức phạt vi phạm hợp đồng được thực hiện trên khung hình phạt nhà nước đã quy định trong các văn bản pháp luật về hợp đồng kinh tế. Mức tối thiểu là 10% giá trị hợp đồng.

ĐIỀU 6: PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 7: CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

-Bên A cam đoan:

- a) Những thông tin về máy móc thiết bị mua bán ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;
- b) Máy móc thiết bị mua bán không có tranh chấp, không bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật;
- c) Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;
- d) Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng này.

- Bên B cam đoan:

- a) Những thông tin về đại diện ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;
- b) Đã xem xét kỹ, biết rõ về máy móc thiết bị mua bán và các giấy tờ chứng minh quyền sở hữu;
- c) Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;
- d) Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng này;
- e) Nếu ngay sau khi ký hợp đồng này mà Bên mua không thanh toán số tiền theo Điều 2 của hợp đồng này hoặc không có văn bản nêu rõ lý do thời hạn nộp chậm, Bên bán không có văn bản xác nhận thì coi như bên mua không mua máy móc thiết bị và chịu phạt hợp đồng theo quy định nêu trên.

ĐIỀU 9: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này;
- Hai bên đã tự đọc hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong hợp đồng và ký vào hợp đồng này;
- Hợp đồng này được lập thành 02 bản mỗi bên giữ 01 bản, có giá trị pháp lý ngang nhau, có hiệu lực từ ngày ký và hết hiệu lực khi các bên hoàn thành xong việc mua bán máy móc thiết bị.

ĐẠI DIỆN BÊN A GIÁM ĐỐC



Trần Tổ Quyên

ĐẠI DIỆN BÊN B HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHO THUÊ MÁY MÓC THIẾT BỊ
Số: 05/2021/HĐCTTS/LTT-BM

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;

- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày 05 tháng 05 năm 2021, tại văn phòng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng thành phố Hồ Chí Minh chúng tôi gồm :

Bên Thuê: Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 390 Hoàng Văn Thụ, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38440567

Fax: 028.38118676

Đại diện bởi: Ông Phạm Hữu Lộc

Chức vụ: Hiệu trưởng

Mã số thuế: 0302483515

Bên cho thuê: Công ty TNHH Xây dựng Nội thất Thương Mại Bình Minh

Địa chỉ: 160/9/7 Đường Trục, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TPHCM

Điện thoại: 028.98445589

Fax: 028.98445589

Đại diện bởi: Bà Phùng Thị Huyền

Chức vụ: Giám đốc

Tài khoản số: 218402969

Tại Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB)

– CN Văn Lang, TP. Hồ Chí Minh

Mã số thuế: 0313728767

Sau khi bàn bạc thỏa thuận, hai Bên nhất trí ký kết Hợp đồng cho thuê tài sản là thiết bị, máy móc với những điều khoản cụ thể sau:

ĐIỀU 1: Các thuật ngữ sử dụng trong Hợp đồng

- “*Bảo dưỡng và sửa chữa nhỏ*”: Là những sửa chữa không nằm trong định kỳ sửa chữa đã được dự định trước theo thỏa thuận của hai Bên/ theo định kỳ phân bổ kế toán.
- “*Hao mòn tự nhiên*”: Là sự giảm giá trị tài sản một cách tự nhiên mặc dù tài sản được sử dụng đúng công suất, bảo quản theo đúng qui định.
- “*Tàn sản*”: Là các máy móc, thiết bị được qui định tại Điều 2 Hợp đồng này.



ĐIỀU 2: Đối tượng của Hợp đồng và giá cả

TT	Tên máy móc thiết bị	Số lượng	Giá thuê/tháng (VNĐ)	Ghi chú
1.	Máy biến áp	1	2.000.000	
2.	Lò sấy gỗ	1	5.000.000	
3.	Máy bào bốn mặt	2	3.000.000	
4.	Máy bào cuộn	1	2.500.000	
5.	Máy bào hai mặt	1	2.500.000	
6.	Máy cắt góc	3	1.200.000	
7.	Máy chà nhám cạnh	2	2.200.000	
8.	Máy chà nhám thùng	2	2.200.000	
9.	Máy chuốt song tròn	2	2.500.000	
10.	Máy cưa vòng lượn	2	3.000.000	
11.	Máy cưa vòng nằm CD	1	3.500.000	
12.	Máy pha sơn	1	2.500.000	
13.	Hệ thống khí nén	1	3.000.000	
14.	Máy cưa đĩa	2	1.500.000	
15.	Máy cưa đĩa bàn trượt	1	1.600.000	
16.	Máy khoan bê tông	2	1.200.000	
17.	Máy phay trục đứng	1	3.500.000	
18.	Máy tiện	1	4.000.000	
	Tổng cộng		46.900.000	

- Giá cả trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng.

- Tiêu chuẩn chất lượng: Tất cả các máy móc đều phải hoạt động tốt, đạt công suất quy định của máy.

ĐIỀU 3: Mục đích thuê

Bên thuê thuê các thiết bị, máy móc quy định trong Điều 2 của Hợp đồng này nhằm mục đích: sử dụng phục vụ dạy học.

Giao các máy móc nói trên cho Khoa Xây dựng – Trường CD Lý Tự Trọng thành phố Hồ Chí Minh.

ĐIỀU 4: Thời điểm và địa điểm chuyển giao máy móc, thiết bị

❖ Bên cho thuê chuyển giao máy móc thiết bị cho Bên thuê tại Khoa Xây dựng

- Trường CD Lý Tự Trọng thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bên A gửi thông báo tiếp nhận máy móc thiết bị cho bên B;
- Bên thuê trả lại máy móc cho Bên B trong thời hạn 30 kể từ khi 2 bên thanh lý Hợp đồng.
- Việc chuyển giao tài sản giữa các Bên chỉ được coi là có giá trị trên cơ sở Biên bản bàn giao được lập có sự xác nhận của đại diện pháp luật của hai Bên.

ĐIỀU 5: Thời hạn thuê và phương thức thuê

- Thời hạn thuê là: 12 tháng kể từ ngày 2 bên ký biên bản bàn giao thiết bị máy móc.
- Phương thức thuê: cho thuê hoạt động.

ĐIỀU 6: Thời hạn thanh toán, phương thức thanh toán và nghĩa vụ thanh toán:

Tổng số tiền Bên thuê phải Thanh toán cho Bên cho thuê là: 46.900.000 đồng/tháng

(Bằng chữ: Bốn mươi sáu triệu chín trăm ngàn đồng)

Giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

- Thời hạn thanh toán:
- Kỳ thanh toán: 1 lần/ tháng.
- Thời điểm thanh toán: ngày 20 dương lịch hàng tháng. Trường hợp rơi vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì thời điểm thanh toán là ngày làm việc liền sau ngày 20.
- Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng tiền mặt.

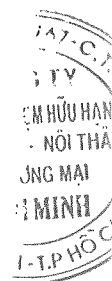
Khi Bên thuê thanh toán tiền thuê theo các kỳ thanh toán, Bên cho thuê có nghĩa vụ ghi hoá đơn chứng từ chứng nhận việc đã thanh toán của Bên thuê theo qui định của pháp luật.

- Nghĩa vụ thanh toán:

Bên A chịu trách nhiệm thanh toán tiền thuê theo qui định của Hợp đồng này.

ĐIỀU 7: Quyền và nghĩa vụ của Bên thuê

- Nhận tài sản thuê đúng thời hạn, số lượng, loại tài sản, chất lượng theo qui định tại Điều 2 Hợp đồng này.
- Được tu sửa và làm tăng giá trị tài sản thuê nếu được Bên cho thuê đồng ý. Chi phí hợp lý cho việc tu sửa và làm tăng giá trị tài sản do hai Bên thoả thuận;
- Yêu cầu Bên cho thuê sửa chữa những hư hỏng khuyết tật của tài sản cho thuê và bảo dưỡng định kỳ tài sản trừ hư hỏng nhỏ;
- Trường hợp tài sản thuê bị giảm sút giá trị sử dụng mà không do lỗi của Bên thuê Bên thuê có quyền yêu cầu Bên cho thuê sửa chữa tài sản hoặc giảm giá thuê.



- Trường hợp tài sản bị hư hỏng, Bên thuê đã thông báo cho Bên cho thuê mà Bên cho thuê không sửa chữa hoặc sửa chữa không kịp thời Bên thuê có quyền tự sửa chữa tài sản thuê, thông báo cho Bên cho thuê và yêu cầu Bên cho Thuê thanh toán chi phí sửa chữa;
- Không chịu trách nhiệm về những hao mòn tự nhiên do sử dụng tài sản thuê;
- Được quyền ưu tiên thuê tiếp nếu tài sản trên khi Bên cho thuê vẫn tiếp tục sử dụng tài sản vào mục đích cho thuê;
- Trả tiền thuê đúng và đủ theo qui định tại Điều 2 và Điều 7 Hợp đồng này.
- Bảo quản tài sản thuê như tài sản của chính mình. Phải bảo dưỡng và sửa chữa nhỏ;
- Không được cho thuê lại tài sản trừ trường hợp được bên cho thuê đồng ý bằng văn bản.
- Hoàn trả tài sản thuê trong tình trạng như khi nhận trừ hao mòn tự nhiên.

ĐIỀU 8: Quyền và nghĩa vụ của Bên cho Thuê :

- Nhận tiền thuê đúng và đủ theo qui định tại Điều 2 và Điều 7 Hợp đồng này.
- Nhận lại tài sản cho thuê đúng thời hạn và trong tình trạng như khi nhận trừ hao mòn tự nhiên;
- Giao tài sản thuê đúng thời hạn, số lượng, loại tài sản, chất lượng theo qui định tại Điều 2 Hợp đồng này.
- Bảo đảm tài sản cho thuê trong tình trạng như đã thoả thuận;
- Bảo đảm quyền sử dụng tài sản ổn định cho Bên thuê;
- Chịu trách nhiệm về tính sở hữu đối với tài sản cho thuê.
- Sửa chữa tài sản hoặc giảm giá thuê trường hợp tài sản thuê bị giảm sút giá trị sử dụng mà không do lỗi của Bên thuê.

ĐIỀU 9: Phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và đơn phương đình chỉ hợp đồng

- Trường hợp Bên cho thuê chậm giao tài sản thì Bên thuê có thể gia hạn giao tài sản hoặc đơn phương huỷ bỏ hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.
- Trường hợp tài sản thuê không đảm bảo chất lượng như thoả thuận thì Bên thuê có quyền yêu cầu Bên cho thuê sửa chữa hoặc đơn phương huỷ bỏ hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.
- Trường hợp tài sản thuê bị giảm sút giá trị sử dụng mà không do lỗi của Bên thuê và không thể sửa chữa được hoặc tài sản thuê có khuyết tật mà Bên thuê không biết, Bên thuê có quyền đơn phương đình chỉ hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu tài sản thuê không thể sử dụng đúng mục đích được;
- Trường hợp Bên thuê sử dụng tài sản không đúng mục đích, không đúng công dụng thì Bên cho thuê có quyền đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại

- Trường hợp Bên A không thực hiện nghĩa vụ Thanh toán cho Bên B thì Bên A phải trả số tiền đó cộng với lãi suất Ngân hàng quá hạn;
- Trường hợp Bên thuê không trả tiền trong 03 tháng liên tiếp, Bên cho thuê có quyền đơn phương đình chỉ hợp đồng thuê và yêu cầu Bên thuê bồi thường thiệt hại;
- Nếu Bên thuê làm hư hỏng tài sản thuê phải chịu trách nhiệm bồi thường một khoản tiền tương đương với phần hư hỏng của tài sản thuê. Trường hợp Bên thuê làm mất mát tài sản thuê phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ giá trị của tài sản thuê;
- Trường hợp Bên thuê chậm trả tài sản thuê, Bên cho thuê có quyền yêu cầu Bên thuê hoàn trả tài sản thuê và trả tiền thuê trong thời gian chậm trả và bồi thường thiệt hại. Rủi ro xảy ra đối với tài sản thuê trong thời gian chậm trả do Bên thuê chịu.

ĐIỀU 10: Các trường hợp chấm dứt hợp đồng

Hợp đồng này bị chấm dứt trong các trường hợp sau đây:

- Thời hạn thuê đã hết;
- Theo thoả thuận của các bên về việc chấm dứt trước thời hạn;
- Hợp đồng bị đơn phương đình chỉ thực hiện hoặc bị huỷ bỏ;
- Tài sản thuê không còn.

ĐIỀU 11: Giải quyết tranh chấp

Nếu có tranh chấp, hai bên sẽ giải quyết bằng thương lượng. Nếu thương lượng không thành, tranh chấp sẽ được giải quyết theo qui định của pháp luật.

ĐIỀU 12: Điều khoản thi hành.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, và chỉ được coi là kết thúc khi các Bên đã hoàn thành các nghĩa vụ của mình trong Hợp đồng. Trong trường hợp một Bên muốn sửa đổi các điều khoản trong hợp đồng thì phải thông báo cho Bên kia biết trước ít nhất là 03 ngày và cùng nhau thoả thuận lại những điểm cần thay đổi với sự đồng ý của hai Bên.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản, mỗi Bên giữ 02 bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
THỦ TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC

Phùng Thị Huyền